

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS-ST.

Ngày: 31 – 8 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Dương Thắng.

Ông Lê Văn Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bé Năm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Q, sinh ngày 30/12/1981; nơi sinh: Tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn G, sinh năm 1939 (chết) và bà Nguyễn T, sinh năm 1948 (chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Phạm Kim V, sinh năm 1983 và có 01 người con tên Đặng Kiều O, sinh ngày 27/6/2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 01/02/2023 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Duy C, sinh ngày 01/10/1991; nơi cư trú: Tổ 10, ấp B, xã B1, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Ông Hồ Vũ C, sinh ngày 05/5/1987; nơi cư trú: ấp T, xã B1, huyện C, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

3. Bà Phan Thị H, sinh năm 1993; đường B, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

4. Ngân hàng Thương mại cổ phần Q; địa chỉ: Tòa nhà S, phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô T, sinh năm 1993 – Cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Q là người đại diện theo ủy quyền; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang (theo Văn bản ủy quyền ngày 14/8/2023) (có mặt).

5. Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại vận tải và Du lịch K; địa chỉ: Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Anh Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: đường C, Phường Q, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 04/8/2023) (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Phạm Kim V, sinh ngày 03/01/1983; nơi cư trú: Ấp V, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

2. Ông Trần V, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/01/2023 tại khu vực xã Tân H, huyện T, tỉnh Long An có người đàn ông tên V1 (không rõ nhân thân lai lịch) gặp Đặng Q và thỏa thuận thuê Đặng Q vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ Long An về Sóc Trăng để giao cho người mua, với tiền công 800.000 đồng/chuyến thì Tỉnh đồng ý. Sau đó, V1 giao cho Tỉnh 01 xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, có gắn sim số thuê bao 0325.469.239 để V1 liên hệ với Tỉnh, đồng thời V1 còn cung cấp số điện thoại của người mua thuốc lá tại Sóc Trăng cho Tỉnh để liên lạc giao thuốc lá cho V1. Sau đó, Tỉnh nhận thuốc lá điều nhập lậu từ V1 và vận chuyển về Sóc Trăng giao cho người mua (số lượng thuốc lá và nhãn hiệu thuốc lá gì thì Tỉnh không biết) và vào ngày 27/01/2023 Tỉnh tiếp tục nhận thuốc lá điều nhập lậu từ V1 và vận chuyển về Sóc Trăng giao cho người mua (số lượng thuốc lá và nhãn hiệu thuốc lá gì thì Tỉnh cũng không biết).

Đến ngày 31/01/2023 V1 sử dụng số thuê bao 0962.527.400 gọi điện thoại cho Tỉnh đi đến khu vực biên giới Việt Nam và Campuchia thuộc xã Tân Hiệp, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An để nhận thuốc lá điều nhập lậu chở về Sóc Trăng giao cho khách thì Tỉnh một mình điều khiển xe ô tô biển số: 60A-566.47 đến địa chỉ do V1 cung cấp, đến nơi Tỉnh nhìn thấy thuốc lá điều nhập lậu đã để sẵn trong bao nylon màu đen nhưng Tỉnh không biết số lượng và nhãn hiệu gì và có 03 người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) có đeo khẩu trang đưa thuốc lá điều

nhập lậu lên trên xe ô tô tại khu vực hàng ghế sau và cốp xe sau của xe ô tô để Tỉnh vận chuyển về Sóc Trăng giao cho người mua của V1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi đưa thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô thì Tỉnh một mình điều khiển xe ô tô trên đi đến tỉnh Sóc Trăng theo yêu cầu của V1. Đến khoảng hơn 01 giờ ngày 01/02/2023 khi Tỉnh điều khiển xe ô tô đến gần địa phận thành phố Sóc Trăng, Tỉnh sử dụng số thuê bao 0325.649.239 điện thoại cho người mua thuốc lá điều nhập lậu của V1 có số thuê bao 0939.613.922 để chuẩn bị lấy thuốc lá điều nhập lậu theo yêu cầu của V1. Khi điều khiển xe trên tuyến Quốc lộ 1A đến khu vực ấp Trà Canh A2, xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng dừng phương tiện xe ô tô biển số 60A-566.47 do Tỉnh điều khiển để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trên xe ô tô Tỉnh điều khiển có chở thuốc lá điều nhập lậu số lượng 8.000 bao, trong đó: nhãn hiệu Hero 3.000 bao, nhãn hiệu Jet 3.000 bao và nhãn hiệu Scott 2.000 bao. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Q về hành vi vận chuyển hàng cấm, thu giữ, niêm phong vật chứng, đồ vật, tài liệu có liên quan và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại cáo trạng số: 28/CT-VKS-CT ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đặng Q về Tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm Tội vận chuyển hàng cấm và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Q từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 8.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó nhãn hiệu Jet 3.000 bao, nhãn hiệu Scott 2.000 bao, nhãn hiệu Hero 3.000 bao); 16 túi nylon màu đen đã qua sử dụng; 14 túi nylon không màu trong suốt đã qua sử dụng; sim số thuê bao: 0325.649.239.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu

NOKIA màu đen, số seri: 354275385154455.

Trả lại cho bị cáo Đặng Q: 01 giấy phép lái xe hạng C số 800082004787 mang tên Đặng Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, có ốp lưng bằng da màu nâu, số seri: DNPZMOGUN6Y2, có gắn sim số thuê bao: 0843.814.618; tiền Việt Nam 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho ông Đỗ Duy C 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, loại xe ô tô con, màu trắng biển kiểm soát 60A-566.47; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 8183211 của xe biển số 60A-566.47.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Q tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, thống nhất với kết luận giám định. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin giải quyết vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Duy C, ông Hồ Vũ C, bà Phan Thị H yêu cầu Toà án cho nhận lại xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 do ông Đỗ Duy C theo quy định. Ngoài ra, không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại vận tải và du lịch K yêu cầu Toà án trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Đỗ Duy C. Việc mua bán giữa Công ty và ông C do hai bên tự thoả thuận, không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam ông Ngô T yêu cầu Toà án giao xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 do ông Đỗ Duy C đứng tên cho Ngân hàng để thu hồi nợ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Duy C, ông Hồ Vũ C, bà Phan Thị H; người chứng kiến ông Trần Văn Điều. Xét thấy, ông Đỗ Duy C, ông Hồ Vũ C, bà Phan Thị H đã có đơn xin xét xử vắng mặt và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ vào Điều 292, 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, hiện trường vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vật chứng của vụ án và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Để có tiền tiêu xài phục vụ mục đích cá nhân nên vào ngày 31/01/2023, bị cáo Đặng Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 đến khu vực biên giới Việt Nam và Campuchia thuộc xã Tân Hiệp, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An để vận chuyển thuê thuốc lá điều nhập lậu (trong đó, nhãn hiệu Jet là 3.000 bao, nhãn hiệu Scott là 2.000 bao, nhãn hiệu Hero là 3.000 bao) cho người đàn ông tên V1 (không xác định nhân thân lai lịch) về tỉnh Sóc Trăng để giao cho người mua, khi bị cáo Tỉnh điều khiển xe đến địa phận ấp Trà Canh A2, xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thì bị bắt quả tang. Hành vi vận chuyển thuốc lá điều là Jet, Hero, Scott mà bị cáo thực hiện là danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định 43/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 từ tỉnh Long An về Sóc Trăng không nhằm mục đích mua bán với số lượng 8.000 bao mà bị cáo đã thực hiện phạm vào Tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, cáo trạng số 28/CT-VKS-CT ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về Tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vì muốn thu lợi bất chính mà bị cáo có hành vi vận chuyển hàng cấm, cụ thể là thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật

nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về hàng cấm, vi phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, trực tiếp xâm hại đến lợi ích của Nhà nước. Cho nên, đối với bị cáo cần phải xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt; góp phần phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha ruột của bị cáo là ông Đặng Văn G là liệt sỹ; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 8.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó nhãn hiệu Jet 3.000 bao, nhãn hiệu Scott 2.000 bao, nhãn hiệu Hero 3.000 bao); 16 túi nylon màu đen đã qua sử dụng; 14 túi nylon không màu trong suốt đã qua sử dụng; sim số thuê bao: 0325.649.239.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số seri: 354275385154455.

Trả lại cho bị cáo Đặng Q: 01 giấy phép lái xe hạng C số 800082004787 mang tên Đặng Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, có ốp lưng bằng da màu nâu, số seri: DNPZMOGUN6Y2, có gắn sim số thuê bao: 0843.814.618; tiền Việt Nam 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Q tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, loại xe ô tô con, màu trắng biển kiểm soát 60A-566.47; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 8183211 của xe biển số 60A-566.47. Xét thấy, qua tra cứu xác định chủ sở hữu là ông Đỗ Duy C. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra xác định ông Đỗ Duy C được ông Hồ Vũ C nhờ đứng tên dùng chủ sở hữu xe ô tô trên để sử dụng giấy đăng ký xe ô tô thế chấp vay vốn Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế (VIB) Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (ông Đỗ Duy C và bà Phan Thị H là người đứng vay); ông Hồ Vũ C trực tiếp quản lý và sử dụng xe ô tô, đến ngày 20/3/2022 thì bán lại xe ô tô cho ông Trần Khánh Tư (đại diện Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch K) để kinh doanh cho khách thuê tự lái. Ngày 15/01/2023 Công ty TNHH

thương mại vận tải và du lịch K cho ông Lê Văn Tâm thuê xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 thời hạn 03 tháng từ ngày 15/01/2023 đến ngày 15/4/2023. Nên việc bị cáo Tỉnh sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 ngày 01/02/2023 vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho người đàn ông tên V1 thì ông Đỗ Duy C, Hồ Vũ C, Trần Khánh Tư hoàn toàn không biết, nên cần trả lại chiếc xe trên và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 8183211 của xe biển số 60A-566.47 cho ông Đỗ Duy C là có căn cứ.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Trong quá trình điều tra bị cáo Đặng Q còn khai nhận, ngoài lần bị bắt quả tang, vào các ngày 24/01/2023 và ngày 27/01/2023, bị cáo còn vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu thuê 02 lần cho V1 về Sóc Trăng để giao cho người mua và nhận tiền công tổng cộng 1.600.000 đồng. Tuy nhiên, từng lần vận chuyển số lượng thuốc lá điều nhập lậu bao nhiêu và nhãn hiệu thuốc lá gì thì Đặng Q không biết. Xét thấy, ngoài lời khai của bị cáo Tỉnh ra thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho V1 để giao cho người mua ở Sóc Trăng 02 lần nêu trên, nên không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với người đàn ông tên V1: Theo lời khai của bị cáo Đặng Q thì V1 là người thuê bị cáo vận chuyển hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu để giao cho người mua ở Sóc Trăng, với tiền công 800.000 đồng/lần vận chuyển. V1 cung cấp phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 và điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, số thuê bao 0325.649.239 để liên lạc với bị cáo Tỉnh nhận thuốc lá điều nhập lậu tại khu vực biên giới Việt Nam và Campuchia thuộc xã Tân Hiệp, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An về Sóc Trăng giao cho người mua, nhưng Tỉnh không biết được họ tên, địa chỉ cụ thể của V1. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành điều tra, xác minh và thông báo truy tìm người đối với V1 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả và cũng chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của V1 để làm việc. Do đó, khi nào tìm được V1, nếu có căn cứ thì sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Đối với người mua thuốc lá điều nhập lậu tại Sóc Trăng: Theo lời khai bị cáo Đặng Q thì người mua thuốc lá điều nhập lậu V1 chỉ biết ở Sóc Trăng; V1 có cung cấp số điện thoại của người mua thuốc lá có số thuê bao 0939.313.992 để bị cáo liên lạc; còn họ tên, địa chỉ cụ thể người mua thuốc lá thì bị cáo không biết, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không

xác minh được nhân thân, lai lịch và không tiến hành làm việc được nếu có căn cứ thì sẽ xử lý sau là có căn cứ

[11] Đối với ông Đỗ Duy C, ông Hồ Vũ C, bà Phan Thị H, ông Trần Khánh Tư: Qua tra cứu xác định chủ sở hữu xe ô tô 60A-566.47 là ông Đỗ Duy C. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra xác định ông Đỗ Duy C được ông Hồ Vũ C nhờ đứng tên dùng chủ sở hữu xe ô tô trên để sử dụng giấy đăng ký xe ô tô thế chấp vay vốn Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế (VIB) Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Hồ Vũ C trực tiếp quản lý và sử dụng xe ô tô, đến ngày 20/3/2022 thì bán lại xe ô tô cho ông Trần Khánh Tư (đại diện Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch K) để kinh doanh cho khách thuê tự lái. Ngày 15/01/2023 Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch K cho ông Lê Văn Tâm thuê xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 thời hạn 03 tháng từ ngày 15/01/2023 đến ngày 15/4/2023. Nên việc bị cáo Tỉnh sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 ngày 01/02/2023 vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho người đàn ông tên V1 thì ông Đỗ Duy C, Hồ Vũ C, Trần Khánh Tư, bà Phan Thị H hoàn toàn không biết, nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[12] Đối với ông Lê Văn Tâm: Là người thuê xe tự lái của Công ty TNHH Thương mại vận tải và du lịch K. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành điều tra, xác minh và thông báo truy tìm đối tượng nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả và chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của ông Tâm để làm việc; khi nào tìm được Tâm, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[13] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh; việc áp dụng pháp luật về tội danh, hình phạt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Xét lời đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam ông Ngô T yêu cầu Tòa án giao xe ô tô biển kiểm soát 60A-566.47 do ông Đỗ Duy C đứng tên cho Ngân hàng để thu hồi nợ theo quy định. Xét thấy, đây vụ án tranh chấp về dân sự mà yêu cầu trên chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì vấn đề dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này mà dành quyền khởi kiện Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam theo thủ tục tố tụng dân sự là có căn cứ,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Q phạm Tội vận chuyển hàng cấm.

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam là ngày 01/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 8.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó nhãn hiệu Jet 3.000 bao, nhãn hiệu Scott 2.000 bao, nhãn hiệu Hero 3.000 bao); 16 túi nylon màu đen đã qua sử dụng; 14 túi nylon không màu trong suốt đã qua sử dụng; sim số thuê bao: 0325.649.239.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số seri: 354275385154455.

Trả lại cho bị cáo Đặng Q: 01 giấy phép lái xe hạng C số 800082004787 mang tên Đặng Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, có ốp lưng bằng da màu nâu, số seri: DNPZMOGUN6Y2, có gắn sim số thuê bao: 0843.814.618; tiền Việt Nam 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho ông Đỗ Duy C 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, loại xe ô tô con, màu trắng biển kiểm soát 60A-566.47; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 8183211 của xe biển số 60A-566.47.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Q tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NLQ
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQCSĐT CA huyện Châu Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Thanh Hoa